

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST

Ngày: 08 - 06 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang.

2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thìn, Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 15/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 18/4/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phan H, sinh năm 1992, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn K và bà Nguyễn Thị L (chết); Vợ, con: Không có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 23/07/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 20/8/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2022 Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn P1 tuần tra đến tuyến đường thuộc khu phố P2, thị trấn

P1, huyện Tuy Phong phát hiện có 01 đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra xác định được Nguyễn Phan H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của H 06 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu có cùng kích thước $01 \times 2,5\text{cm}$ bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chứa chất rắn màu trắng dạng nén, H khai nhận đây là Heroine của H cất giấu để sử dụng cho cá nhân.

06 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu có cùng kích thước $01 \times 2,5\text{cm}$ bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chứa chất rắn màu trắng dạng nén đã thu giữ của Nguyễn Phan H được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 01, gửi giám định được định danh là mẫu M.

Tại bản kết luận giám định số 133/KLGD-PC09 ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2831 gam, là Heroine.

Nguyễn Phan H khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 08/02/2022 H đi bộ đến khu vực Xóm Cốt thuộc thị trấn P1, huyện Tuy Phong gặp 01 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ mua được 06 tép Heroine với giá 600.000 đồng. H cầm 06 tép Heroine đã mua được đi đến khu phố P2, thị trấn P1, huyện Tuy Phong để tìm nơi sử dụng, khi H đang đứng ngoài đường thì bị lực lượng công an đi tuần tra phát hiện bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSTP-HS ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Phan H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phan H từ 15 – 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng còn lại sau giám định do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

- *Ý kiến bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2022, trên tuyến đường thuộc khu phố P2, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn P1 đã bắt quả tang bị cáo Nguyễn Phan H có hành vi cất giữ 0,2831gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì nghiện ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng, đây là hành vi trái pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội, nhận thấy các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều và ma túy cũng là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng gồm: 06 đoạn ống nhựa màu đỏ có cùng kích thước 01×2,5cm đã cắt lấy mẫu và 0,1977gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 133 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

[5] Đối với người thanh niên đã mua ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phan H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phan H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 31/5/2022.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 06 đoạn ống nhựa màu đỏ có cùng kích thước 01×2,5cm đã cắt lấy mẫu và 0,1977gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 133 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/4/2022)

3. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ